

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đất san lấp tại khu vực cạnh Quốc lộ 43, xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu (nay là xã Đoàn Kết, tỉnh Sơn La) (trừ lượng tính đến tháng 8 năm 2025)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 43/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định kỹ thuật về thu thập, thành lập tài liệu nguyên thủy trong điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản và thăm dò khoáng sản; Thông tư số 44/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định nội dung công tác giám sát thi công Đề án thăm dò khoáng sản; Thông tư số 37/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định mẫu báo cáo, tài liệu, giấy phép và quyết định trong hoạt động thăm dò khoáng sản; Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp; Thông tư số 02/2024/TT-BTNMT ngày 22/4/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành kỹ thuật về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp;

Căn cứ Giấy phép thăm dò khoáng sản số 2717/GP-UBND ngày 20/12/2024 của UBND tỉnh Sơn La cấp cho Công ty TNHH Khoáng sản BTN Việt Nam thăm dò khoáng sản mỏ đất san lấp tại khu vực cạnh Quốc lộ 43, xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu (nay là xã Đoàn Kết, tỉnh Sơn La);

Xét Đơn đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản ngày 30/5/2025 của Công ty TNHH Khoáng sản BTN Việt Nam;

Căn cứ kết luận của Chủ tịch Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đất san lấp tại khu vực cạnh Quốc lộ 43, xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu (nay là xã Đoàn Kết, tỉnh Sơn La) tại phiên họp ngày 11/6/2025 và phiếu đánh giá của các thành viên Hội đồng thẩm định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 910/TTr-SNNMT ngày 148/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đất san lấp tại khu vực cạnh Quốc lộ 43, xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu (*nay là xã Đoàn Kết, tỉnh Sơn La*), với những nội dung sau:

1. Diện tích khu vực công nhận kết quả thăm dò khoáng sản là 9,17 ha, có tọa độ xác định tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này.

2. Công nhận trữ lượng khoáng sản đất san lấp đã tính trong báo cáo, tính đến tháng 8 năm 2025, cấp 122 là 1.723.610 m³.

3. Tài nguyên đá cấp 333 là 3.187.366 m³. Đối với khối trữ lượng đá cấp 333 là trữ lượng chỉ được đánh giá ở mức khái quát và không được đưa vào thiết kế khai thác, do đó chủ đầu tư phải đánh giá và nâng cấp trữ lượng trước khi đưa vào thiết kế khai thác.

4. Mức sâu khối trữ lượng được thống kê chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo của Quyết định này.

Điều 2. Các tài liệu của “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đất san lấp tại khu vực cạnh Quốc lộ 43, xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu (*nay là xã Đoàn Kết, tỉnh Sơn La*) được sử dụng để lập dự án đầu tư khai thác mỏ và giao nộp lưu trữ địa chất (*tại Trung tâm Công nghệ thông tin Nông nghiệp và Môi trường thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sơn La và Trung tâm Thông tin, Lưu trữ và Bảo tàng Địa chất thuộc Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam*).

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, quy trình trình công nhận kết quả thăm dò tại Quyết định này; chịu trách nhiệm toàn diện về các kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước; đồng thời chủ động chỉ đạo kiểm tra, nếu phát hiện có sai phạm thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét quyết định

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính; Chủ tịch UBND xã Đoàn Kết; Giám đốc Công ty TNHH Khoáng sản BTN Việt Nam; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Như Điều 4;
- Trung tâm hành chính công tỉnh Sơn La;
- Công ty TNHH Khoáng sản BTN Việt Nam;
- Trung tâm Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, HS - Hiệu 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Ngọc Hậu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

Phụ lục số 01

**TỌA ĐỘ KHU CÔNG NHẬN KẾT QUẢ THĂM DÒ KHOÁNG SẢN MỎ ĐẤT
SAN LẬP TẠI KHU VỰC CẠNH QUỐC LỘ 43, XÃ PHIÊN LUÔNG,
HUYỆN MỘC CHÂU (NAY LÀ XÃ ĐOÀN KẾT, TỈNH SƠN LA)**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2025 của UBND tỉnh Sơn La)

Số hiệu điểm	Hệ toạ độ VN-2000, KTT 104 ^{00'} , múi chiều 3 ⁰		Diện tích (ha)
	X (m)	Y (m)	9,17
1	2306201.78	580788.06	
2	2306230.01	580719.58	
3	2306257.83	580621.39	
4	2306254.89	580506.93	
5	2306130.84	580356.75	
6	2306086.30	580385.68	
7	2305965.96	580302.42	
8	2305933.75	580403.15	
9	2305962.00	580508.42	
10	2305979.59	580520.73	
11	2306026.96	580612.93	
12	2306092.17	580644.24	
13	2306090.20	580679.15	
14	2306058.32	580720.50	
15	2306057.90	580747.19	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

Phụ lục số 02

**THỐNG KÊ TRỮ LƯỢNG KHOÁNG SẢN MỎ ĐẤT SAN LẤP TẠI KHU VỰC
CẠNH QUỐC LỘ 43, XÃ PHIÊN LUÔNG, HUYỆN MỘC CHÂU
(NAY LÀ XÃ ĐOÀN KẾT, TỈNH SƠN LA)**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2025 của UBND tỉnh Sơn La)

STT	Khối trữ lượng	Mức sâu thấp nhất khối trữ lượng (m)	Trữ lượng (m ³)	Ghi chú
1	1-122	+ 790	897.164	Mức sâu thấp nhất theo mặt cắt tính trữ lượng khoáng sản
2	2-122	+ 790	445.412	
3	3-122	+ 790	334.288	
4	4-122	+ 790	46.746	
Tổng 122			1.723.610	